

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 229/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, Ngày 15 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 219/2022/TLST- VHNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- **Chị Nguyễn Thị Phương A**, sinh năm 1987; ĐKKHKT: 210 Đơn nguyên 1 Nhà E2 khu tập thể T, phường T, quận B, thành phố H; Nơi làm việc: Công ty Cổ phần Đầu tư tập đoàn P – 102 P, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

- **Anh Bùi Ngọc T**, sinh năm 1986; ĐKKHKT: 210 Đơn nguyên 1 Nhà E2 khu tập thể T, phường T, quận B, thành phố H; Nơi ở: 12 ngách 370/28 N, phường B, quận L, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thị Phương A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có Đăng ký kết hôn vào 04/03/2011 tại Ủy ban nhân dân phường B, quận L, thành phố H. (Giấy chứng nhận kết hôn số: 34/2011; Quyền số: 01/2011)

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 219/2022/TLST- VHNGĐ ngày 06 tháng 04 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: **Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Bùi Ngọc T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bùi Nguyễn Hương G, sinh ngày 23/09/2012 cho chị Nguyễn Thị Phương A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Phương A không yêu cầu anh Bùi Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung; việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh Bùi Ngọc T tự nguyện thực hiện.

Anh Bùi Ngọc T được quyền thăm con, chăm sóc và giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung vợ chồng: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Phương A và anh Bùi Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Phương A tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0068110 ngày 06/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường B, quận L, thành phố H;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Sinh Thành